

Số :107/KH-UBND

Nam Định, ngày 15 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” trên địa bàn tỉnh Nam Định đến năm 2020

Thực hiện Quyết định 1258/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016-2020;

Nhằm phát huy những kết quả đạt được trong công tác giảm nghèo và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh; đồng thời khơi dậy và phát huy sự chung sức của các cấp, ngành, địa phương và cả hệ thống chính trị, mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt khuyến khích sự chủ động và phát huy nội lực của địa phương, cơ sở trong thực hiện chủ trương, chính sách giảm nghèo, UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo-không để ai bị bỏ lại phía sau” (sau đây gọi tắt là phong trào thi đua) trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, cụ thể như sau :

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Phát huy những kết quả đã đạt được trong công tác giảm nghèo và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh trong thời gian qua; tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã hội góp phần thực hiện thắng lợi chương trình mục tiêu giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

b) Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, đảm bảo thực hiện và hoàn thành mục tiêu giảm nghèo, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân cả giai đoạn 2016-2020 từ 1-1,5% (theo chuẩn nghèo mới tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020). Trước năm 2020, 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí tỷ lệ hộ nghèo trong xây dựng Nông thôn mới; 100% đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo và hộ cận nghèo được hưởng lợi từ các chương trình, chính sách bao phủ toàn dân, chính sách giảm nghèo; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục, thông tin..., từng bước cải thiện, nâng cao điều kiện sống.

2. Yêu cầu:

a) Giảm nghèo bền vững là một nội dung quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Việc thực hiện phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị từ nay đến năm 2020 và các năm tiếp theo.

b) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở, với hình thức đa dạng, nội dung phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi ngành, mỗi địa phương; phát huy được tinh thần tự nguyện, sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

c) Chú trọng việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, bổ biến những sáng kiến, kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo; đồng thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua góp phần giảm nghèo; huy động các tập thể, cá nhân trong và ngoài nước, các doanh nghiệp có những việc làm thiết thực tham gia đóng góp công sức, trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ địa phương, cơ sở, cộng đồng và các hộ gia đình giảm nghèo và thoát nghèo bền vững.

2. Các Sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ để hướng dẫn kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua; tập trung vào các hoạt động, phát huy sáng kiến trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chính sách, đề xuất các giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

3. Các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương mình đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo, bố trí và huy động tối đa nguồn lực nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; gắn phong trào thi đua với phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân các cấp phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia hưởng ứng tích cực phong trào thi đua, gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

5. Thôn, khu dân cư, cộng đồng thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và từng bước làm giàu, hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống và cùng nhau vươn lên thoát nghèo bền vững.

6. Các hộ gia đình cùng nhau thi đua, chủ động vượt khó vươn lên thoát nghèo và tham gia giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác phát triển kinh tế và cùng nhau vươn lên thoát nghèo, từng bước thu hẹp khoảng cách giàu nghèo trong xã hội.

III. TIÊU CHUẨN THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn thi đua.

1.1. Đối với các Sở, ban, ngành, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể của tỉnh:

- Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, bám sát thực tiễn để tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, chương trình giảm nghèo phù hợp với thực tế của tỉnh; đồng thời thực hiện đầy đủ, có hiệu quả, đúng tiến độ các kế hoạch, đề án, chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công.

- Chủ động, tích cực nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách giảm nghèo cho phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế; đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, cơ sở, khuyến khích và phát huy vai trò của cộng đồng, tập trung ưu tiên, hỗ trợ cho các vùng khó khăn thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống vươn lên thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo.

- Tích cực hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động do các cấp, các ngành, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể phát động, triển khai trong thực hiện chương trình giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

1.2. Đối với các huyện và thành phố Nam Định:

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho các xã, thôn, xóm còn khó khăn trên địa bàn.

- Lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả kế hoạch giảm nghèo của tỉnh với các chương trình, đề án và kế hoạch khác có liên quan trên địa bàn; bố trí nguồn lực, phân công cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo ở địa phương; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tại địa phương.

- Phân bổ, sử dụng kinh phí đúng chế độ và quyết toán đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Chủ động, tích cực huy động, vận động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn và thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp của kế hoạch giảm nghèo theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn chuyên môn của các Sở, ban, ngành liên quan.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể của tỉnh tiếp tục tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực chung sức tham gia thực hiện giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh cuộc vận động ủng hộ, xây dựng Quỹ "Vì người nghèo" các cấp, tiếp tục làm tốt công tác xã hội hóa về giảm nghèo.

- Quản lý tốt thông tin cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương.

- Hàng năm, sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện chính sách, đề xuất bổ sung chính sách đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tổng hợp danh sách các tập thể, cá nhân tích cực thực hiện giảm nghèo để đề xuất khen thưởng kịp thời.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

1.3. Đối với các xã, phường, thị trấn:

- Triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; ưu tiên hỗ trợ cho các thôn, khu khó khăn trên địa bàn; có kế hoạch thoát nghèo cho các hộ gia đình có điều kiện vươn lên thoát nghèo.

- Quản lý nắm chắc diễn biến hộ nghèo trên địa bàn, đặc biệt nắm chắc nguyên nhân dẫn đến nghèo, thiếu hụt các chỉ số của từng hộ để có biện pháp hỗ

trợ kịp thời. Chỉ đạo các thôn, khu, tổ dân phố rà soát và bình xét tăng - giảm hộ nghèo kịp thời. Quản lý tốt thông tin, cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương.

- Sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ đúng chế độ, đối tượng và quyết toán đúng thời gian quy định. Đồng thời vận động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ để nâng cao đời sống cho các hộ không có điều kiện thoát nghèo; tạo điều kiện để các hộ nghèo được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ về giáo dục, y tế, thông tin... Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững. Vận động dòng họ, cộng đồng dân cư, đồng viên hộ nghèo phát triển sản xuất, khuyến khích hộ nghèo tự lực vươn lên chủ động thoát nghèo bền vững, góp phần xây dựng thôn khu, tổ nhân dân văn hóa, đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

- Xây dựng được quy chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển được phần vốn của ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án mô hình, đề án giảm nghèo bền vững, hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả và nhân rộng được các mô hình giảm nghèo trên địa bàn và cộng đồng.

- Phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo vượt chỉ tiêu kế hoạch.

1.4. Đối với thôn, xóm, khu dân cư:

- Thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và triển khai thực hiện chế độ chính sách theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch và kịp thời.

- Chủ động xây dựng mô hình, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân, cộng đồng để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Tham gia tổ chức, tạo điều kiện để điều kiện sống của người nghèo, người cận nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, nhất là về thu nhập, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin; được tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Quyết tâm giảm tỷ lệ hộ nghèo vượt chỉ tiêu kế hoạch.

1.5. Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo:

- Có ý thức, trách nhiệm trong việc chủ động phát huy nội lực để thoát nghèo; tự nguyện đăng ký thoát nghèo, tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng.

- Có những sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, thực hiện có hiệu quả các mô hình giảm nghèo, tạo được việc làm và tăng thu nhập cho bản thân.

- Thoát nghèo từ 02 năm trở lên và tạo điều kiện, giúp đỡ, hỗ trợ các hộ nghèo khác trên địa bàn cùng vươn lên thoát nghèo.

- Sử dụng vốn vay của Ngân sách Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, vượt khó vươn lên thoát nghèo bền vững.

1.6. Đối với đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo:

- Nỗ lực công tác, bám sát cơ sở, có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện và tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong thực hiện chương trình giảm nghèo.

- Không ngừng học tập, tiếp thu kiến thức về giảm nghèo; quản trị, sử dụng thành thạo hệ thống phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo được giao.

1.7. Đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân:

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ người nghèo.

- Liên kết, phối hợp sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm của người nghèo; triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo, dạy nghề và tạo việc làm đối với người nghèo.

- Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

2. Hình thức khen thưởng

2.1. Khen thưởng hàng năm:

- Các Cụm, Khối thi đua của tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương lấy kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua này làm căn cứ để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ công tác, xem xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.

- Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp tham gia tích cực trong hỗ trợ xây dựng nhà ở, giúp đỡ những hộ nghèo, hộ cận nghèo, thôn nghèo vươn lên thoát nghèo; ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và các quỹ an sinh khác được các cấp khen thưởng theo thẩm quyền.

2.2. Khen thưởng sơ kết và tổng kết phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”:

a) Khen thưởng sơ kết: Năm 2018, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tham mưu giúp UBND tỉnh tiến hành sơ kết phong trào thi đua và phối hợp với Sở Nội vụ lựa chọn một số tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.

b) Tổng kết phong trào vào năm 2020 : Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức tổng kết phong trào thi đua vào dịp kỷ niệm ngày truyền thống Thi đua yêu nước năm 2020 (11/6/2020); lựa chọn một số tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc đề nghị UBND tỉnh khen thưởng và trình Chính phủ khen thưởng theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, tổ chức phát động phong trào thi đua và triển khai thực hiện một cách thiết thực, hiệu quả, đảm bảo nội dung, chất lượng, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua Khen thưởng), Sở Lao động-Thương binh và Xã hội cùng cơ quan Báo Nam Định, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện phong trào thi đua.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể của tỉnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia thực hiện tốt các nội dung mà phong trào thi đua phát động trong phạm vi toàn tỉnh; phát huy được tinh thần, ý thức tự nguyện và sự sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

4. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp và cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh căn cứ kế hoạch và điều kiện cụ thể xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và triển khai sâu rộng có hiệu quả phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí. Hàng năm, chủ động tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện phong trào thi đua và báo cáo tình hình tổ chức thực hiện về Sở Nội vụ, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” trên địa bàn tỉnh Nam Định đến năm 2020. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban ĐKKT Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Hội đồng ĐKKT tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7, VP8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Đình Nghị